

THÀNH LẬP VÀ SỬ DỤNG XÊRI BẢN ĐỒ ĐỊA LÝ DÂN CƯ VIỆT NAM GIẢNG DẠY Ở TRƯỜNG SƯ PHẠM

Th.S Kiều Văn Hoan

Khoa Địa lí - Trường ĐHSP Hà Nội

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Ở nước ta hiện nay, vấn đề chất lượng dạy học nói chung, dạy học địa lý nói riêng ngày càng trở thành mối quan tâm chung của các nhà sư phạm cũng như các nhà quản lý giáo dục và toàn xã hội. Vì vậy Đảng, Nhà nước đã khẳng định: "Giáo dục là quốc sách hàng đầu, đầu tư cho giáo dục là đầu tư cho phát triển", điều đó được thể hiện trong Nghị quyết của Trung ương:

Nghị quyết Trung ương II khoá VIII đã nêu: "Phương pháp giáo dục phải phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, tư duy sáng tạo của người học, bồi dưỡng năng lực tự học, lòng say mê học tập và ý chí vươn lên...". "Đổi mới mạnh mẽ phương pháp giáo dục và đào tạo, khắc phục lối truyền thụ một chiều, rèn luyện nếp tư duy, sáng tạo của người học, từng bước áp dụng các phương pháp tiên tiến và phương tiện hiện đại vào quá trình dạy học, tự nghiên cứu của học sinh..."

Trong những gần đây với sự phát triển của khoa học kỹ thuật và đặc biệt công nghệ thông tin luôn đòi hỏi người học phải nắm bắt thông tin kịp thời, tự học, tự nghiên cứu tìm tòi sáng tạo. Đồng thời đòi hỏi người thầy phải tìm ra những phương pháp mới, áp dụng các phương tiện hiện đại trong quá trình dạy học.

Việc giảng dạy các bộ môn khoa học ở khoa Địa lý các trường Sư phạm cần phải có đầy đủ giáo trình và các phương tiện dạy học. Trong những năm gần đây, với sự nỗ lực không ngừng của thầy cô đã biên soạn khá nhiều tài liệu dùng để giảng dạy, nhất là chương địa lý dân cư Việt Nam. Đây là một thành công lớn.

Tuy nhiên, trong quá trình dạy học cần phải có đầy đủ các phương tiện dạy học, đặc biệt là hệ thống bản đồ giáo khoa. Bản đồ là phương tiện, nguồn tư liệu quan trọng giúp cho quá trình dạy học đạt được kết quả cao, phát huy tính tích cực, sự liên hệ, phân tích và tổng hợp trong quá trình lĩnh hội kiến thức.

II. NỘI DUNG CỦA XÊRI BẢN ĐỒ ĐỊA LÝ DÂN CƯ

1. Nội dung chương địa lí dân cư

Chương địa lí dân cư trong chương trình giảng dạy ở khoa Địa lí trường Sư phạm được cấu trúc theo nội dung như sau:

- + Số dân, động lực tăng dân số, gia tăng tự nhiên, gia tăng cơ giới.
- + Kết cấu dân số: kết cấu dân tộc, kết cấu sinh học, kết cấu xã hội.
- + Chất lượng cuộc sống: thu nhập bình quân trên đầu người, giáo dục, y tế và chăm sóc sức khoẻ, các điều kiện khác.
- + Phân bố dân cư và lao động: phân bố dân cư ở đồng bằng, phân bố dân cư ở trung du, miền núi, phân bố dân cư ở thành thị và nông thôn, vấn đề phân bố lại dân cư và lao động.
- + Hệ thống quần cư và đô thị hoá

2. Tình hình giảng dạy

Hiện nay ở khoa Địa lí các trường đại học Sư phạm số lượng bản đồ rất nhiều, nhưng chủ yếu là những bản đồ tự nhiên, các bản đồ kinh tế- xã hội rất ít hầu như không có. Đặc biệt là hệ thống bản đồ giáo khoa dạy và học chương địa lí dân cư, hơn nữa các bản đồ này không phù hợp với nội dung trong giáo trình và thiếu sự cập nhật với sự phát triển của công cuộc công nghiệp hoá và hiện đại hoá của đất nước ta hiện nay.

Qua tìm hiểu tất cả các giáo viên đều nhận thấy tác dụng to lớn của việc sử dụng bản đồ vào việc dạy và học nhằm mục đích phát huy tính tích cực, chủ động lĩnh hội kiến thức của sinh viên.

3. Cấu trúc của xêri bản đồ dân cư

Nghiên cứu địa lí dân cư trước hết nghiên cứu hệ thống dân cư và quần cư, nghiên cứu tương quan giữa số dân so với lãnh thổ, phân tích động lực tăng dân số tự nhiên, gia tăng cơ giới, kết cấu dân số, sự phân bố dân cư và lao động, cho tới các loại hình điểm quần cư, các vấn đề dự báo, điều khiển số dân trong tương lai cho hợp lý.

Dân cư có ảnh hưởng quan trọng đến sự phân bố và phát triển các ngành kinh tế. Như vậy, nghiên cứu dân cư giúp cho việc giải quyết những vấn đề phân bố theo ngành và theo lãnh thổ, nhằm xác định cơ sở phục vụ tốt cho việc tổ chức

lực lượng sản xuất trong tiến trình công nghiệp hoá - hiện đại hoá, đô thị hoá, gắn nông thôn với thành thị trong chiến lược phát triển kinh tế, văn hoá.

Xêri bản đồ giáo khoa treo tường địa lý dân cư là một tập bản đồ được trình bày phù hợp với nội dung của giáo trình, mỗi bản đồ trong xêri có mối quan hệ tương hỗ, bổ sung cho nhau, có sự phù hợp, sự so sánh giữa các bản đồ trong xêri. Mục đích của xêri bản đồ phản ánh một cách chính xác các mối liên hệ tương hỗ và các quy luật cùng tồn tại giữa các hiện tượng mà hệ thống bản đồ trong xêri cần phản ánh, giúp cho việc sử dụng xêri thuận tiện và rút ra được kết luận chính xác.

Xêri bản đồ giáo khoa treo tường địa lý dân cư Việt Nam là một khía cạnh nhỏ trong xêri bản đồ giáo khoa địa lý, là hệ thống các bản đồ nằm trong các bản đồ kinh tế - xã hội. Xêri bản đồ giáo khoa địa lý dân cư có rất nhiều thể loại, nhưng xêri bản đồ giáo khoa địa lý dân cư đều có nhiệm vụ biểu thị những chỉ tiêu cơ bản của dân số là: số dân, động lực tăng dân số (gia tăng tự nhiên, gia tăng cơ giới), kết cấu dân số (kết cấu theo dân tộc, kết cấu sinh học, kết cấu xã hội), phản ánh chất lượng cuộc sống (thu nhập bình quân, giáo dục, y tế, các điều kiện khác); phân bố dân cư, các loại hình quần cư, các vấn đề về dự báo và điều khiển số dân trong tương lai. Các loại bản đồ trong xêri bản đồ địa lý dân cư:

Trên cơ sở xác định xêri bản đồ dân cư, căn cứ vào nội dung chương địa lý dân cư Việt Nam đang được giảng dạy tại khoa Địa lý các trường Sư phạm, để dạy tốt chương địa lý dân cư Việt Nam, cần phải có một hệ thống các bản đồ giáo khoa treo tường địa lý dân cư Việt Nam.

- + Bản đồ biến động dân số.
- + Bản đồ thành phần dân tộc.
- + Bản đồ kết cấu dân số theo giới tính – nhóm tuổi.
- + Bản đồ kết cấu dân số theo lao động.
- + Bản đồ chất lượng cuộc sống.
- + Bản đồ phân bố dân cư - quần cư.

III. ỨNG DỤNG CHƯƠNG TRÌNH MAPINFO TRONG VIỆC XÂY DỰNG BẢN ĐỒ ĐỊA LÝ

Hiện nay có rất nhiều phần mềm GIS có thể đảm nhiệm cho những nhiệm vụ nghiên cứu của đề tài, tuy nhiên do tính phổ dụng, tiện lợi, quản lý dữ liệu

chặt chẽ, khả năng phân tích mạnh. nên tác giả đã sử dụng phần mềm Mapinfo làm công cụ hỗ trợ cho nghiên cứu.

Phần mềm có những đặc điểm sau:

- Hoàn toàn cho phép thể hiện được các đối tượng địa lý bằng các phương pháp bản đồ địa lý nói chung và bản đồ giáo khoa địa lý nói riêng. Như phương pháp cartogram (Range), Cartodiagram (Bar charts, Pie charts), phương pháp nền chất lượng (Individual), phương pháp chấm điểm, phương pháp kí hiệu.v.v...Ngoài việc thể hiện nội dung chính của bản đồ, còn thể hiện được các nội dung phụ bằng việc sử dụng Graph Window để xây dựng biểu đồ cột (Column), biểu đồ miền (area), biểu đồ dạng đường (line), biểu đồ không gian ba chiều (3D).v.v...

- Phần mềm còn có khả năng biên tập các bản chú giải tự động, đối với những bản đồ thành lập bằng phương pháp cổ truyền, phải mất rất nhiều thời gian, tính toán, trình bày bản chú giải. Khi trên bản đồ thêm một lớp bản đồ chuyên đề, cửa sổ bản chú giải tự động cập nhật và rất thuận tiện trong quá trình chỉnh sửa đáp ứng yêu cầu của người sử dụng.

- Sử dụng và lựa chọn các gam màu trong trình bày bản đồ đảm bảo được tính trực quan cao nhất đối với bản đồ giáo khoa. Điều này rất khó và mất nhiều thời gian đối với thực hiện bằng phương pháp truyền thống.

- Với việc áp dụng các trình con (Run Map Basic) trong MapInfo, việc thiết kế hệ thống chữ trên bản đồ hoàn toàn thuận lợi và cho phép in bản đồ ở bất cứ tỉ lệ nào mà chữ trên bản đồ không bị thay đổi, giảm giá thành trong sản xuất.

- Select, SQL Select cho phép lựa chọn theo các thông tin thoả mãn các điều kiện cho trước, nhằm mục đích phân tích, chọn lọc ra những đối tượng theo mục đích của người sử dụng, đồng thời rất tiện ích trong việc cập nhật và bổ sung dữ liệu mới, linh hoạt trong việc chuyển dữ liệu sang các dạng khác.

IV. SỬ DỤNG XÊRI BẢN ĐỒ ĐỊA LÝ DÂN CƯ VIỆT NAM

Xêri bản đồ giáo khoa treo tường địa lý dân cư Việt Nam được thành lập là sự tổng hợp kiến thức của 3 ngành khoa học: Địa lý Kinh tế, Phương pháp Giảng dạy và Bản đồ học. Đây là một công trình khoa học, trong đó chứa đựng một lượng kiến thức lớn về địa lý dân cư Việt Nam, một nguồn tri thức khoa học cũng giống như cuốn sách giáo khoa thứ hai. Vì vậy, xêri bản đồ giáo khoa treo tường địa lý dân cư Việt Nam vừa là phương tiện, vừa là nguồn tri thức truyền thụ kiến thức địa lý, rèn luyện kỹ năng, phát triển tư duy địa lý cho sinh viên.

Xêri bản đồ giáo khoa treo tường địa lý dân cư Việt Nam thể hiện trừu tượng các đối tượng địa lý dân cư bằng hệ thống ngôn ngữ bản đồ. Mỗi kí hiệu, mỗi phương pháp biểu hiện trên bản đồ là một biểu tượng cụ thể cho một khái niệm địa lý nhất định.

Khi nghiên cứu xêri bản đồ dân cư Việt Nam đòi hỏi sinh viên phải kế thừa và phát huy năng lực tư duy, phân tích, so sánh, tổng hợp. Tái hiện một cách chính xác các đối tượng và hiện tượng địa lý, nhận biết được các mối quan hệ không gian trên bản đồ.

Việc hình thành khái niệm địa lý song song với việc nắm vững kỹ năng đọc và phân tích bản đồ sẽ giúp sinh viên hiểu rõ các mối tương quan chủ yếu trên bản đồ là các mối tương quan về vị trí, kích thước, hình dạng và phương hướng, tương quan về số lượng, chất lượng và động lực của các đối tượng địa lý.

Khi phân tích xêri bản đồ, sinh viên sẽ liên kết bản đồ với những kiến thức địa lý được tích lũy để so sánh, phân tích tìm ra được các mối liên hệ giữa các đối tượng trên bản đồ và rút ra những kết luận địa lý ẩn tàng trên bản đồ (thuộc về bản chất không nhìn thấy trên bản đồ).

Trước hết, sử dụng xêri bản đồ giáo khoa treo tường địa lý dân cư Việt Nam nhằm trang bị và củng cố kiến thức về bản đồ, kiến thức về địa lý dân cư cho sinh viên, qua bản đồ sinh viên hiểu được các kí hiệu, phương pháp thể hiện nội dung trên bản đồ. Từ đó có thể nhận biết được những nội dung biểu hiện trên bản đồ, phân tích, tổng hợp và rút ra kết luận về các đối tượng địa lý.

Khi nghiên cứu nội dung bài giảng, bản đồ được coi là một công cụ nghiên cứu, là nguồn tư liệu để giáo viên khai thác kiến thức trên bản đồ. Nếu khai thác được triệt để, tối đa lượng kiến thức trong bản đồ vào việc soạn bài thì giờ giảng trên lớp chắc chắn có hiệu quả cao, sinh viên sẽ tiếp thu được nhiều kiến thức qua bản đồ.

Trước hết cần xác định được bản đồ này dùng dạy vào nội dung nào của chương địa lý dân cư, nội dung này cần những bản đồ nào. Ví dụ trong quá trình dạy phân: Dân cư - động lực tăng dân số, giáo viên sử dụng bản đồ biến động dân số. Trên bản đồ biến động dân số được thể hiện những nội dung về tỉ lệ gia tăng tự nhiên, gia tăng cơ giới, gia tăng dân số và dân số qua các năm, ngoài ra còn các biểu đồ thể hiện ngoài bản đồ (nội dung phụ) nhằm hỗ trợ cho nội dung chính. Từ những kiến thức trên bản đồ, giáo viên hướng dẫn cho sinh viên phân tích, so sánh và rút ra những kết luận về sự biến động dân số cả nước cũng như biến động dân số của các tỉnh hiện tại cũng như trong tương lai.

- Sử dụng xêri bản đồ giáo khoa treo tường địa lý dân cư để giảng dạy

Trong giảng dạy có nhiều phương pháp sử dụng bản đồ, tuy nhiên tùy từng nội dung bài học, nội dung của bản đồ mà kết hợp lựa chọn phương pháp phù hợp nhằm đem lại hiệu quả cao, phát huy được tính tích cực, tự lực chiếm lĩnh tri thức của người học.

Khác với học sinh phổ thông, quá trình học tập của sinh viên ở nhà trường đại học là quá trình nhận thức có tính chất nghiên cứu, trong quá trình học tập sinh viên phải tự mình chiếm lĩnh hệ thống tri thức, kỹ năng, nắm vững cơ sở của nghề nghiệp trong tương lai ở trình độ đại học. Sinh viên không chỉ có hoạt động nhận thức thông thường mà phải phát huy khả năng tư duy độc lập, sáng tạo phát triển ở mức độ cao.

Do vậy trong giảng dạy trên lớp bản đồ không những sử dụng làm phương tiện trực quan mà còn là nguồn tri thức nhằm phát huy tính tích cực trong quá trình lĩnh hội kiến thức mới.

Đối với sinh viên đại học, ngoài những kỹ năng hiểu, đọc và vận dụng bản đồ thì sinh viên phải có kỹ năng làm việc độc lập với bản đồ dưới sự hướng dẫn của giáo viên.

Tâm lý học và lý luận dạy học hiện đại khẳng định: con đường có hiệu quả nhất để làm cho sinh viên nắm vững kiến thức và phát triển được năng lực sáng tạo là phải đưa sinh viên vào vị trí chủ thể hoạt động nhận thức, thực sự lĩnh hội chúng, cái đó sinh viên phải tự mình làm lấy, bằng trí tuệ của chính bản thân.

Dạy và học tích cực là một trong những mục tiêu chung và cũng là một tiêu chuẩn về giáo dục hiệu quả, hướng dẫn cho việc đổi mới phương pháp dạy học trong các nhà trường đại học hiện nay.

Điều đó có thể đạt được thông qua rất nhiều các phương pháp dạy học và các hoạt động học tập khác nhau, bao gồm các chiến lược và phương tiện dạy học truyền thống cũng như các chiến lược và phương tiện đổi mới. Sự lựa chọn một phương pháp hay hoạt động cụ thể phụ thuộc vào mục tiêu cụ thể và các kết quả mong muốn trong một nội dung bài giảng cụ thể.

- Tổ chức hoạt động nhận thức thông qua khai thác kiến thức từ bản đồ

Trong xêri bản đồ giáo khoa treo tường địa lý dân cư Việt Nam các bản đồ được cấu trúc theo một hệ thống nội dung chặt chẽ và bao quát cả chương địa lý dân cư. Do đó tất cả các bản đồ trong hệ thống đều có mối quan hệ chặt

chẽ với nhau, bổ xung và chi phối cho nhau. Các nội dung giữa các bản đồ trong hệ thống không bị chồng chéo, mỗi một bản đồ được thể hiện theo những chủ đề cụ thể. Do vậy chính là điều thuận lợi trong quá trình giảng dạy.

Từ những phân tích ở trên, chúng ta có thể áp dụng một ví dụ dưới đây:

Hướng dẫn sinh viên khai thác kiến thức từ bản đồ biến động dân số:

Bước 1: Nêu tên đối tượng địa lý đang cần tìm hiểu

Trong bước này để cho sinh viên tập trung vào nội dung bài học, không đi chệch hướng, giáo viên nêu lên nội dung cần nghiên cứu trong bài:

Ví dụ: trong tiết dân số - động lực tăng dân số, ở bài này sinh viên phải nghiên cứu các nội dung sau:

* Dân số và quy mô dân số?

* Gia tăng dân số:

+ Gia tăng tự nhiên?

+ Gia tăng cơ giới?

Bước 2: Nêu ra được sự phân bố của các đối tượng đó trên bản đồ

* Quy mô dân số Việt Nam?

* Gia tăng dân số tự nhiên: nêu lên được tỉnh nào gia tăng tự nhiên cao, tỉnh nào gia tăng tự nhiên thấp.

* Gia tăng cơ giới: Các vùng xuất cư và các vùng nhập cư (số lượng bao nhiêu),

Bước 3: Phân tích, giải thích được sự phân bố đó trên bản đồ, tức là phải trả lời được câu hỏi tại sao, phân bố như thế nào, nguyên nhân từ đâu. Khi giải thích, sinh viên phải kết hợp được các kiến thức bản đồ với những kiến thức đã biết, tài liệu tham khảo để có logic khoa học.

Bước 4: Phân tích quá trình phát triển của đối tượng địa lý

- Phân tích xêri bản đồ địa lý dân cư Việt Nam

Phân tích là phương pháp nhận biết logic, là sự thống nhất các yếu tố của đối tượng nhận thức, nó phân chia trong tư duy đối tượng nhận thức ra thành các bộ phận và những mặt cấu thành để nghiên cứu từng cái riêng biệt. Trong xêri bản đồ địa lý dân cư Việt Nam các bản đồ có nội dung chủ đề khác nhau, nhưng chúng lại có mối quan hệ mật thiết không tách rời nhau. Khi nghiên cứu

nội dung dân cư trên xêri bản đồ không thể nhìn nhận các hiện tượng địa lý một cách riêng rẽ, biệt lập với các hiện tượng khác, mà phải nghiên cứu trong sự thống nhất biệt chứng với nhau.

+ *Phân tích các bản đồ có chủ đề khác nhau:*

Mục đích của việc nghiên cứu bằng cách phối hợp các bản đồ có chủ đề khác nhau là chỉ ra các hiện tượng có mối quan hệ với nhau được phản ánh trên bản đồ, phân tích và định lượng mối liên hệ giữa chúng.

Sự tương ứng của các biểu hiện bản đồ là hình thức biểu hiện mối quan hệ lẫn nhau. Khi so sánh các bản đồ có chủ đề khác nhau các mối quan hệ lẫn nhau luôn được thể hiện thông qua sự tương ứng của các hình vẽ bản đồ.

Phân tích các bản đồ có chủ đề khác nhau để nghiên cứu cấu trúc phân vùng, chỉ ra được đặc trưng số lượng, chất lượng, giải thích được động lực phát triển của hiện tượng địa lý.

Ví dụ: Trên hai bản đồ: 1. Bản đồ kết cấu giới tính theo độ tuổi

2. Bản đồ trong độ tuổi lao động

Trên bản đồ thứ nhất thể hiện kết cấu dân số theo nhóm tuổi, còn trên bản đồ thứ hai thể hiện tỉ lệ lực lượng trong độ tuổi lao động. Khi so sánh hai bản đồ này có sự trùng hợp đáng kể, những nơi lực lượng lao động chiếm tỉ lệ cao cho thấy rằng người trong độ tuổi lao động đông.

Điểm đáng chú ý khi phân tích các bản đồ có chủ đề khác nhau, cần chú ý đến chất lượng chính của các bản đồ. Thích hợp nhất cho việc so sánh là những bản đồ được thành lập ra cho những nguyên tắc, phương pháp luận khoa học nhất định, có mức độ chi tiết ngang nhau, cùng tỉ lệ và phép chiếu.

+ *Phân tích các bản đồ có thời điểm khác nhau:*

Mục đích chính của việc phân tích các bản đồ có thời điểm khác nhau là tái xác lập trạng thái và vị trí không gian của các hiện tượng nghiên cứu. Các bản đồ này được xây dựng trên nền thống nhất, cùng tỉ lệ và hệ thống ký hiệu, nhưng khác nhau ở mức độ đảm bảo tư liệu thực tế.

Xây dựng các bản đồ có thời điểm khác nhau có thể thực hiện không những cho quá khứ mà có thể cho cả tương lai (dự báo).

Ví dụ: Khi nghiên cứu bản đồ biến động dân số, chúng ta có thể nhận biết được dân số qua các thời kỳ 1998, 1999 dự báo được dân số trong giai đoạn 2010.

V. KẾT LUẬN

Trên cơ sở nghiên cứu nội dung kiến thức trong chương " Địa lý dân cư Việt Nam " cũng như tình hình dạy và học ở khoa Địa lý trường Đại học Sư phạm, tác giả đã vận dụng quan điểm dạy học tích cực, xác định rõ nội dung, nguyên tắc để xây dựng xêri bản đồ giáo khoa treo tường địa lý dân cư Việt Nam. Nội dung trong xêri bản đồ có mối liên hệ chặt chẽ, bổ xung cho nhau. Từ đó tạo điều kiện cho sinh viên tự lực, tích cực chiếm lĩnh tri thức và vận dụng vào giải quyết vấn đề, tạo điều kiện định hướng cho việc tự lực học tập và thảo luận nhóm của sinh viên dưới sự tổ chức, chỉ đạo của giáo viên.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. A.M. Berliant. *Phương pháp nghiên cứu bằng bản đồ*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội
2. Lâm Quang Dốc - *Bản đồ giáo khoa*, Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội, 2003.
3. Đặng Vũ Hoạt, Hà Thị Đức - *Lý luận dạy học Đại học*, Nxb Đại học quốc gia Hà Nội, 1996.
4. Lê Huỳnh - Lê Ngọc Nam (Chủ biên) - *Bản đồ học chuyên đề*, Nxb Giáo dục , Hà Nội, 2001.
5. Nguyễn Viết Thịnh, Đỗ Thị Minh Đức - *Giáo trình địa lý kinh tế - xã hội Việt Nam*. Tập I, Nxb Giáo dục, Hà Nội, 2000.
6. *Tổng điều tra dân số và nhà ở Việt Nam 1/4/1999*. Tổng cục thống kê, Nxb Thống kê, Hà Nội, 2001.